VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

FACULTY OF COMPUTER SCIENCE AND ENGINEERING

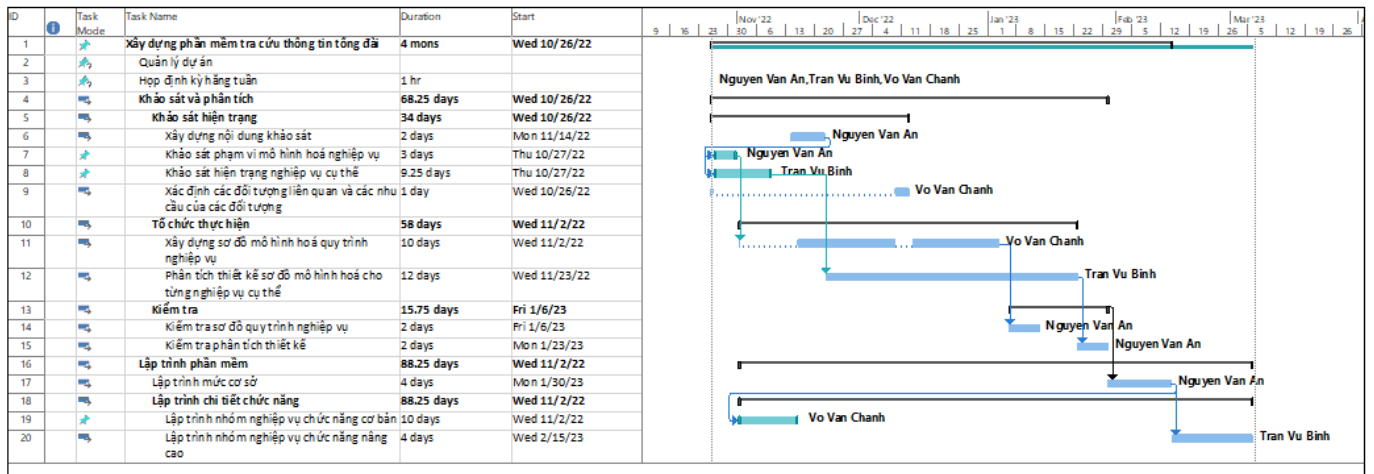# Software Project Management (CO3012)
Lab 2

Instructor: Mai Duc Trung

Student: Le Nguyen Anh Tu - 1751110
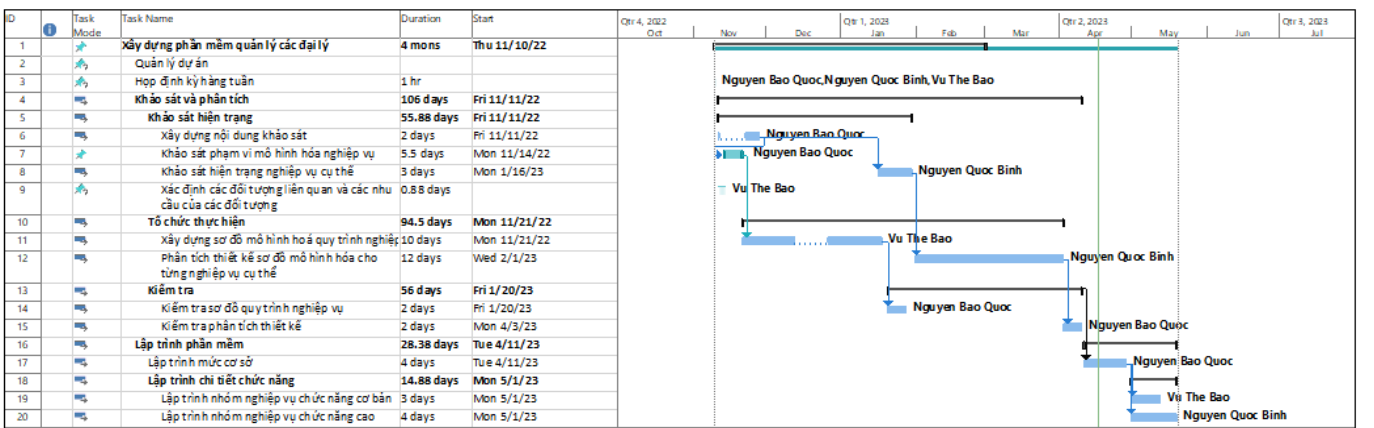
April 2023, Ho Chi Minh City

Question 1.

Question 1's MS project file attached in the folder.

ID	Task Mode	Task Name	Duration	Start
1		Xây dựng phần mềm tra cứu thông tin tổng đài	4 mons	Wed 10/26/22
2		Quản lý dự án		
3		Họp định kỳ hằng tuần	1 hr	
4		Khảo sát và phân tích	68.25 days	Wed 10/26/22
5		Khảo sát hiện trạng	34 days	Wed 10/26/22
6		Xây dựng nội dung khảo sát	2 days	Mon 11/14/22
7		Khảo sát phạm vi mô hình hoá nghiệp vụ	3 days	Thu 10/27/22
8		Khảo sát hiện trạng nghiệp vụ cụ thể	9.25 days	Thu 10/27/22
9		Xác định các đối tượng liên quan và các nhu cầu của các đối tượng	1 day	Wed 10/26/22
10		Tổ chức thực hiện	58 days	Wed 11/2/22
11		Xây dựng sơ đồ mô hình hoá quy trình nghiệp vụ	10 days	Wed 11/2/22
12		Phân tích thiết kế sơ đồ mô hình hoá cho từng nghiệp vụ cụ thể	12 days	Wed 11/23/22
13		Kiểm tra	15.75 days	Fri 1/6/23
14		Kiểm tra sơ đồ quy trình nghiệp vụ	2 days	Fri 1/6/23
15		Kiểm tra phân tích thiết kế	2 days	Mon 1/23/23
16		Lập trình phần mềm	88.25 days	Wed 11/2/22
17		Lập trình mức cơ sở	4 days	Mon 1/30/23
18		Lập trình chi tiết chức năng	88.25 days	Wed 11/2/22
19		Lập trình nhóm nghiệp vụ chức năng cơ bản	10 days	Wed 11/2/22
20		Lập trình nhóm nghiệp vụ chức năng nâng cao	4 days	Wed 2/15/23

Question 2.

Question 2's MS project file attached in the folder.

ID	Task Mode	Task Name	Duration	Start
1		Xây dựng phần mềm quản lý các đại lý	4 mons	Thu 11/10/22
2		Quản lý dự án		
3		Họp định kỳ hằng tuần	1 hr	
4		Khảo sát và phân tích	106 days	Fri 11/11/22
5		Khảo sát hiện trạng	55.88 days	Fri 11/11/22
6		Xây dựng nội dung khảo sát	2 days	Fri 11/11/22
7		Khảo sát phạm vi mô hình hóa nghiệp vụ	5.5 days	Mon 11/14/22
8		Khảo sát hiện trạng nghiệp vụ cụ thể	3 days	Mon 1/16/23
9		Xác định các đối tượng liên quan và các nhu cầu của các đối tượng	0.88 days	
10		Tổ chức thực hiện	94.5 days	Mon 11/21/22
11		Xây dựng sơ đồ mô hình hoá quy trình nghiệp	10 days	Mon 11/21/22
12		Phân tích thiết kế sơ đồ mô hình hóa cho từng nghiệp vụ cụ thể	12 days	Wed 2/1/23
13		Kiểm tra	56 days	Fri 1/20/23
14		Kiểm tra sơ đồ quy trình nghiệp vụ	2 days	Fri 1/20/23
15		Kiểm tra phân tích thiết kế	2 days	Mon 4/3/23
16		Lập trình phần mềm	28.38 days	Tue 4/11/23
17		Lập trình mức cơ sở	4 days	Tue 4/11/23
18		Lập trình chi tiết chức năng	14.88 days	Mon 5/1/23
19		Lập trình nhóm nghiệp vụ chức năng cơ bản	3 days	Mon 5/1/23
20		Lập trình nhóm nghiệp vụ chức năng cao	4 days	Mon 5/1/23

Question 3.

Question 3's xml file and gantt chart attached in the folder.